TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2018/QĐST-HNGĐ	*Tam Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Tống Thị Ngọc H**, sinh năm 1981

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn: Anh **Trần Nghĩa B**, sinh năm 1981

Nơi cư trú: ấp C, xã D, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Tống Thị Ngọc H và Trần Nghĩa B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Tống Thị Ngọc H và anh Trần Nghĩa B tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: chị Tống Thị Ngọc H và anh Trần Nghĩa B cùng thống nhất trình bày vợ chồng có 02 (Hai) người con chung tên Trần Thị Ngọc D, sinh ngày 13/10/2005 và Trần Thị Ngọc N, sinh ngày 27/3/2008.

Chị Tống Thị Ngọc H và anh Trần Nghĩa B cùng thống nhất là có 02 (Hai) người con chung tên Trần Thị Ngọc D, sinh ngày 13/10/2005 và Trần Thị Ngọc N, sinh ngày 27/3/2008 thì do chị Tống Thị Ngọc H được tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Tống Thị Ngọc H không yêu cầu anh Trần Nghĩa B cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Trần Nghĩa B không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ phải thu, nợ phải trả: chị Tống Thị Ngọc H và anh Trần Nghĩa B cùng thống nhất không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: chị Tống Thị Ngọc H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010611 ngày 08/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, nên chị Tống Thị Ngọc H được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Phương